



Cooperation - Success



ASIC INVEST

HỒ SƠ NĂNG LỰC

能力資料

▶▶ LIÊN HỆ 連絡先

Tel: +84.949.207.237 (Mr. Hoang) / +84.933.487.666 (Mr. Huy)

Tel: +84.949.207.237 (Hoang氏) / +84.933.487.666 (Huy氏)

Email: asicland@gmail.com

メール: asicland@gmail.com

Website: www.asicland.vn

ウェブサイト: www.asicland.vn



ASIC sẽ luôn cố gắng để khách hàng bằng sự nỗ lực vượt trội và vượt lên trên kỳ vọng của khách hàng về chất lượng, sự chuyên nghiệp, và tính sáng tạo.

ASIC は常に優れた努力で顧客に専念し、品質、プロフェッショナルリズム、および創造性の面で顧客の期待を上回る。

会社情報

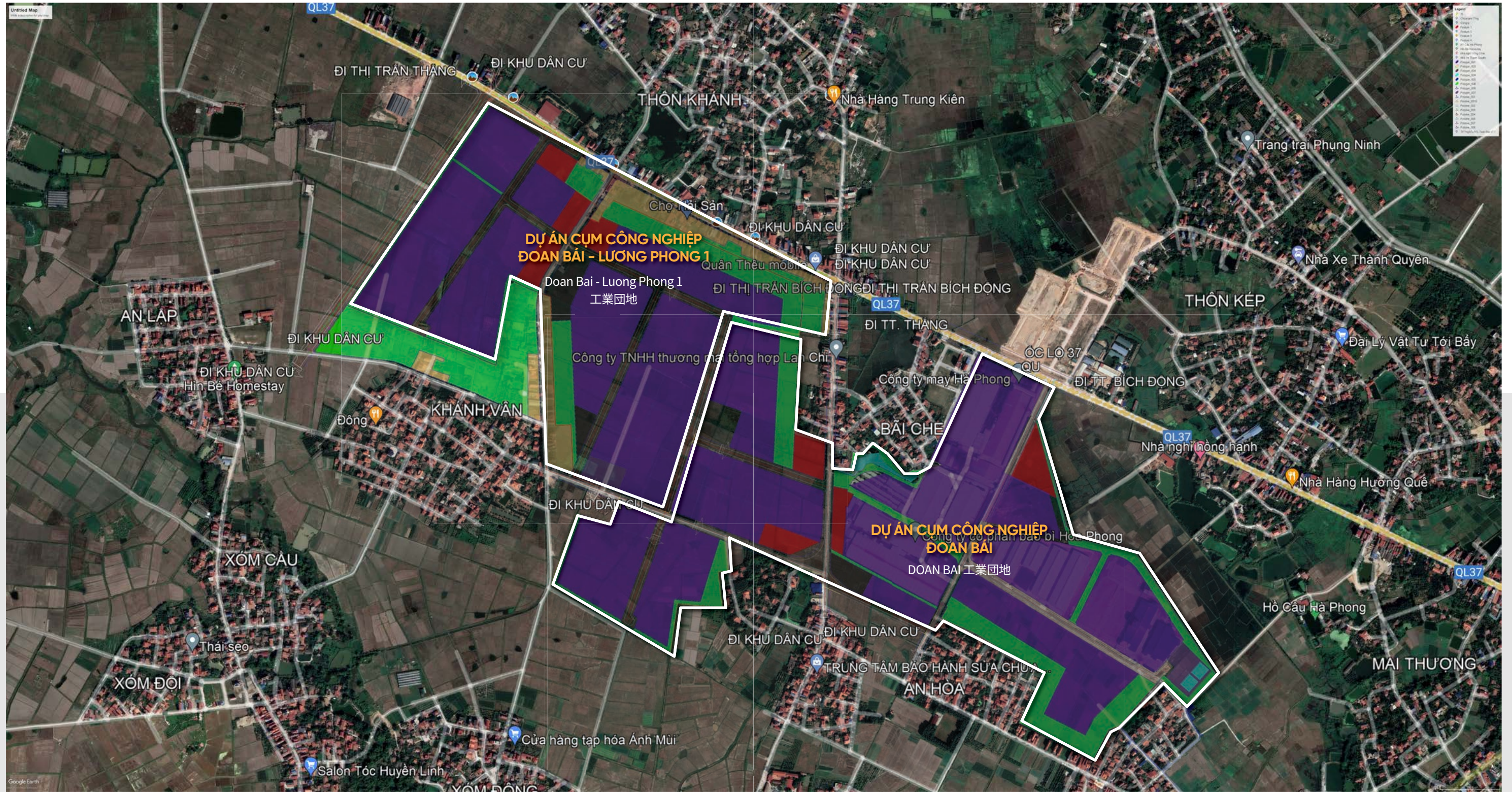
THÔNG TIN CÔNG TY



Tên công ty 社名	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASIC ASIC 投資株式会社
Trụ sở 本社	Số 9 đường Xương Giang 2, P. Ngô Quyền, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam Viet Nam, Bac Giang 県、Bac Giang 市、Ngo Quyen 街区、Xuong Giang 2 通り、9番
VPGD 引取先	BT07 KĐT Dreamtown, P. Tây Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam Viet Nam, Ha Noi 市、Nam Tu Liem 区、Tay Mo 街区、Dreamtown 住宅区 BT07
Mã số thuế 税コード	2400834187
Vốn điều lệ 授權資本	220.000.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi tỷ đồng) 220,000,000,000 ドン(2200億ドン)
ĐDPL 法定代理人	Ông Vương Huy Hoàng (Tổng Giám đốc) Vuong Huy Hoang 氏(本社長)
Điện thoại 電話	+84.949.207.237 (Mr. Hoang) +84,949,207,237 (Hoang 氏) +84.933.487.666 (Mr. Huy) +84,933,487,666 (Huy 氏)
Email Eメール	asicland@gmail.com
Website ウェブサイト	www.asicland.vn

代表的なプロジェクト

DỰ ÁN TIÊU BIỂU



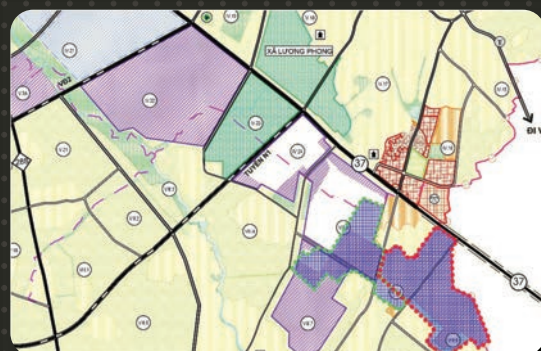
Cụm công nghiệp Đoàn Bải và Đoàn Bái - Lương Phong 1 có diện tích 120ha do Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật. ASIC có trách nhiệm lập kế hoạch triển khai, tổ chức quản lý và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo đúng tiến độ được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Doan Bai および Doan Bai - Luong Phong 1 工業団地の面積は 120ヘクタール で、投資家としてASIC 投資株式会社が技術インフラ整備に投資された。ASIC は、国家の承認されたスケジュールと現在の規制に従って、産業団地の技術インフラ建設の計画作成、管理、および投資を担当する。

Tên dự án
プロジェクト名

CỤM CÔNG NGHIỆP ĐOAN BÁI

DOAN BAI 工業団地



Địa điểm

NẴM TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐOAN BÁI,
HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

場所

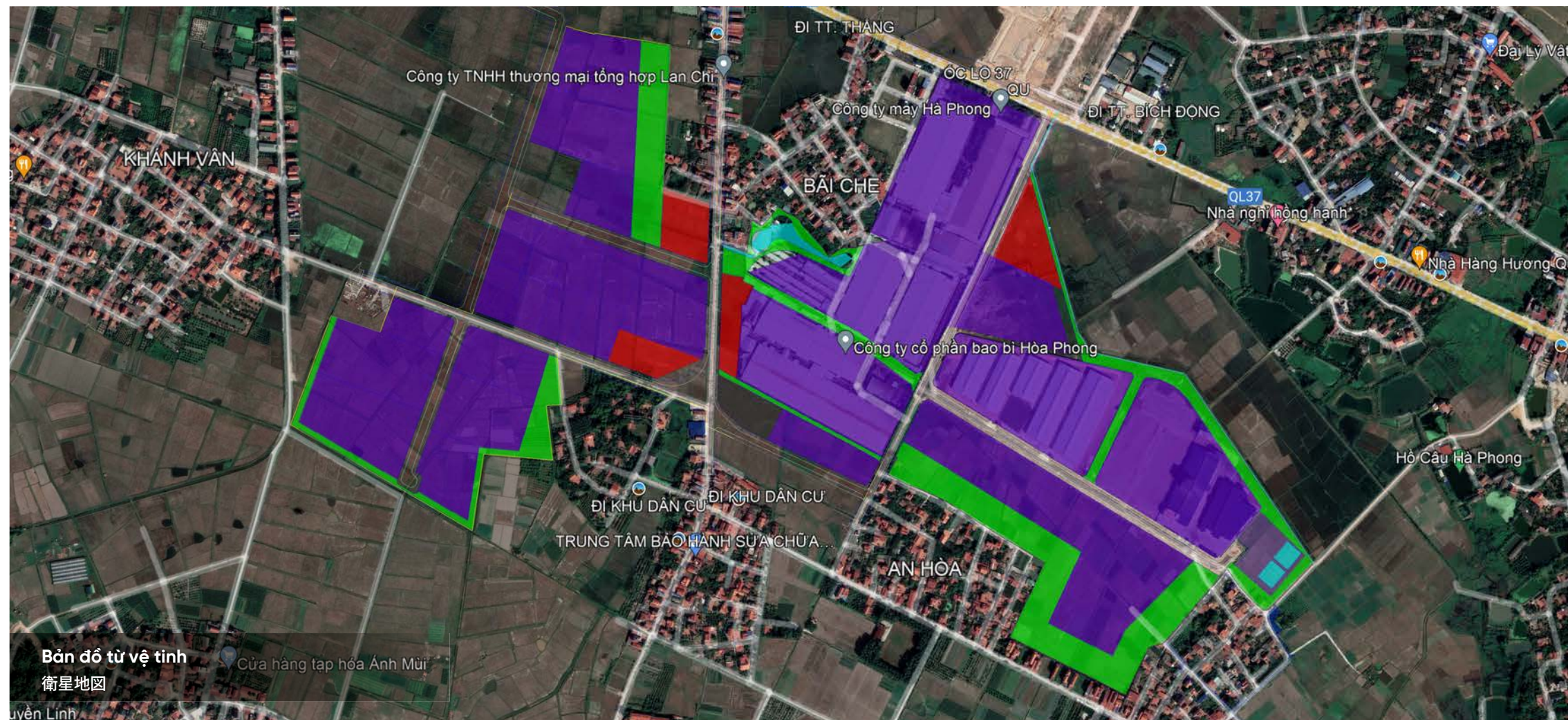
Bac Giang 県、Hiệp Hoa 区、Doan Bai 村に
位置する

Chủ đầu tư

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASIC

投資家

ASIC 投資株式会社



1. Quy mô

規模

Diện tích lập quy hoạch:

Khoảng **70ha**

面積:

70ヘクタールぐらい

2. Bản đồ tổng thể

地図

- **Phía Bắc:** Giáp tuyến QL 37 và khu dân cư thôn An Hoà, xã Doan Bái;

- **Phía Nam:** Giáp khu dân cư thôn An Hoà và thôn Bái Thượng, xã Doan Bái;

- **Phía Đông:** Giáp ruộng lúa xã Việt Tiến, huyện Việt Yên;

- **Phía Tây:** Giáp cụm công nghiệp Doan Bái - Lương Phong 1.

- **北:** 国道37号線と、Doan Bai村、An Hoa小村の住宅地に隣接する。

- **南:** Doan Bai村のAn Hoa 小村、Bai Thuong 小村の住宅地に隣接する。

- **東:** Viet Yen区、Viet Tien村の田に隣接する。

- **西:** Doan Bai - Luong Phong 1 工業団地一に隣接する。

Cụm công nghiệp Doan Bái nằm trên nút giao thông quan trọng của miền Bắc Việt Nam, giao thông thuận lợi kết nối tam giác kinh tế tuyến Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và hành lang kinh tế Việt Nam - Trung Quốc theo 4 loại hình: Đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không.

- **Đường bộ:** Tuyến từ Nam Ninh đi Lạng Sơn, Quốc lộ 1A, Quốc lộ 5.

- **Đường sắt:** Đường sắt liên tỉnh Nam Ninh - Hà Nội, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

- **Đường thủy:** Tàu biển Việt - Trung, xuất phát từ Cảng Quốc tế Hải Phòng.

- **Đường hàng không:** Trục tiếp Việt Nam - Trung Quốc chuyển bay khởi hành từ Nội Bài Phi trường.

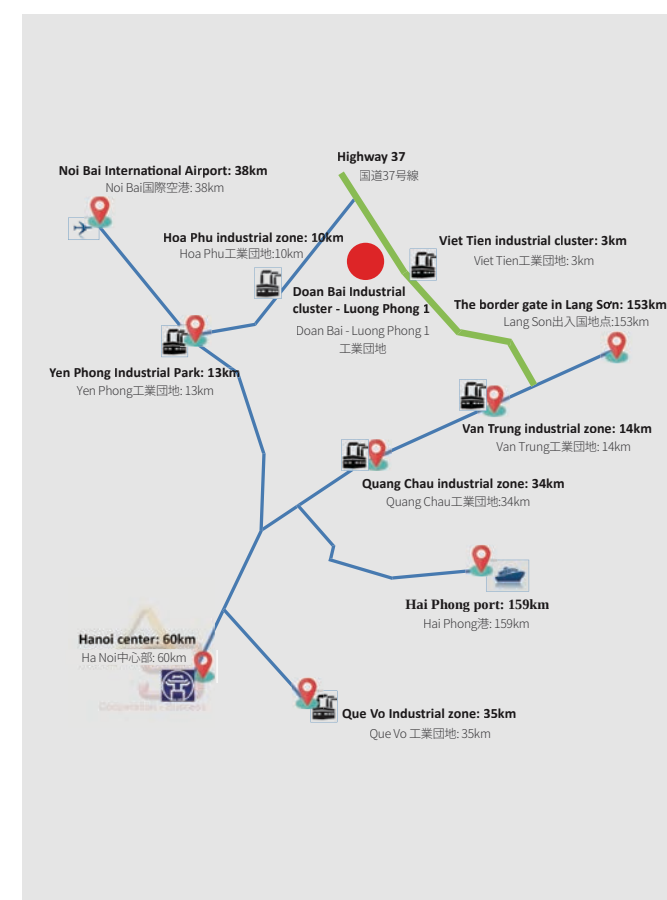
Doan Bai 工業団地は、Viet Nam の北部の重要な交差点に位置し、ベトナム- 中国の経済回廊を道路、鉄道、水路、航空の 4 つの形で Ha Noi - Hai Phong - Quang Ninh の経済三角地帯と、結ぶ交通に便利である。

+ **道路:** Nam NinhからLang Son、国道 1A 号線、国道 5 号線に繋がる。

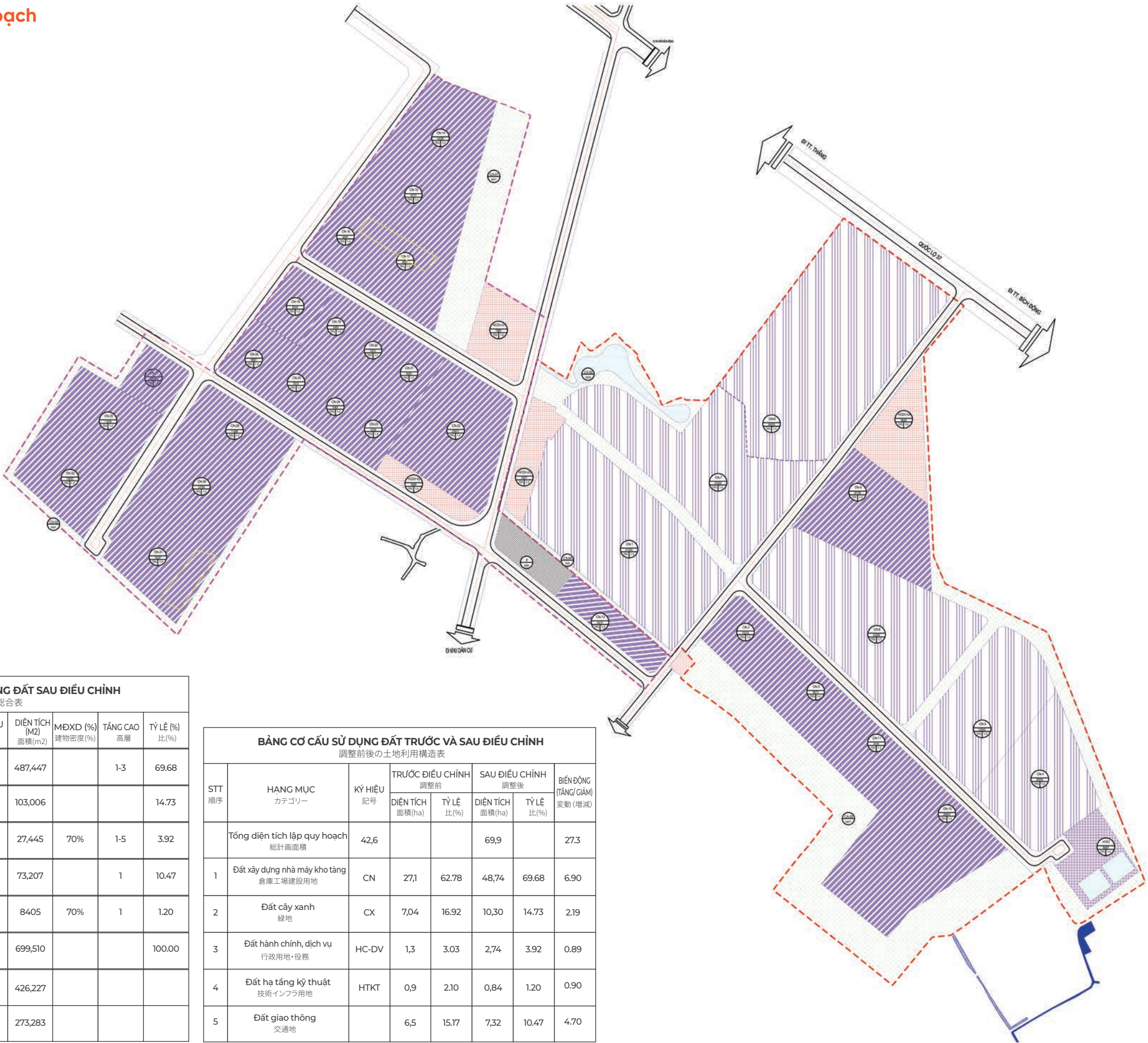
+ **鉄道:** Nam Ninh - Ha Noi 都市間鉄道、Ha Noi - Hai Phong - Quang Ninh 鉄道。

+ **水路:** Hai Phong 国際港から出航するベトナム - 中国の航行船。

+ **航空:** Noi Bai空港から出発するベトナム - 中国の直行便。



3. Bản đồ chi tiết quy hoạch
詳細企画地図



- GHỊ CHỮ ノート
ĐẤT HÀNH CHÍNH - DỊCH VỤ 行政・サービスの土地
ĐẤT CÔNG NGHIỆP 工業用地
ĐẤT MẶT NƯỚC 水面地
ĐẤT KỸ THUẬT 技術地
ĐẤT CÂY XANH 緑地
ĐẤT RUỘNG 土地
RANH GIỚI QUY HOẠCH HIỆN CÓ 既存の計画境界
RANH GIỚI QUY HOẠCH MỞ RỘNG 拡張された計画の境界
MỐC GIỚI QUY HOẠCH 計画境界
1 = KÝ HIỆU LÔ ĐẤT 土地区画記号
2 = DIỆN TÍCH LÔ ĐẤT 土地区画面積
3 = MẬT ĐỘ XÂY DỰNG 建物密度
4 = TẦNG CAO 高層
1 = KÝ HIỆU LÔ ĐẤT 土地区画記号
2 = DIỆN TÍCH LÔ ĐẤT 土地区画面積

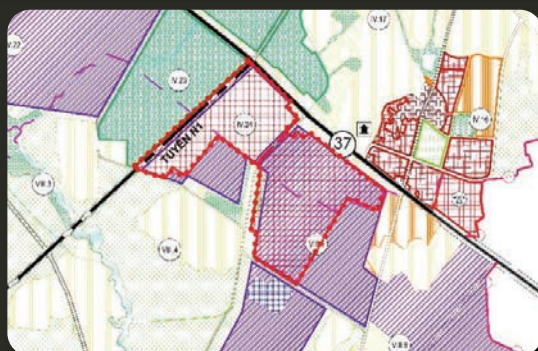
Table with 6 columns: STT, TÊN ĐẤT, KÝ HIỆU, DIỆN TÍCH, MĐXD, TẦNG CAO, TỶ LỆ. Rows include land use categories like warehouse, green land, administrative services, transportation, and technical infrastructure.

Table with 7 columns: STT, HẠNG MỤC, KÝ HIỆU, TRƯỚC ĐIỀU CHỈNH, SAU ĐIỀU CHỈNH, BIẾN ĐỘNG. Rows show land use structure before and after adjustment for various categories.

Tên dự án
プロジェクト名

CỤM CÔNG NGHIỆP ĐOAN BÀI - LƯƠNG PHONG 1

Doan Bai - Luong Phong 1工業団地



Địa điểm

NẴM TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐOAN BÀI VÀ XÃ LƯƠNG PHONG,
HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

場所

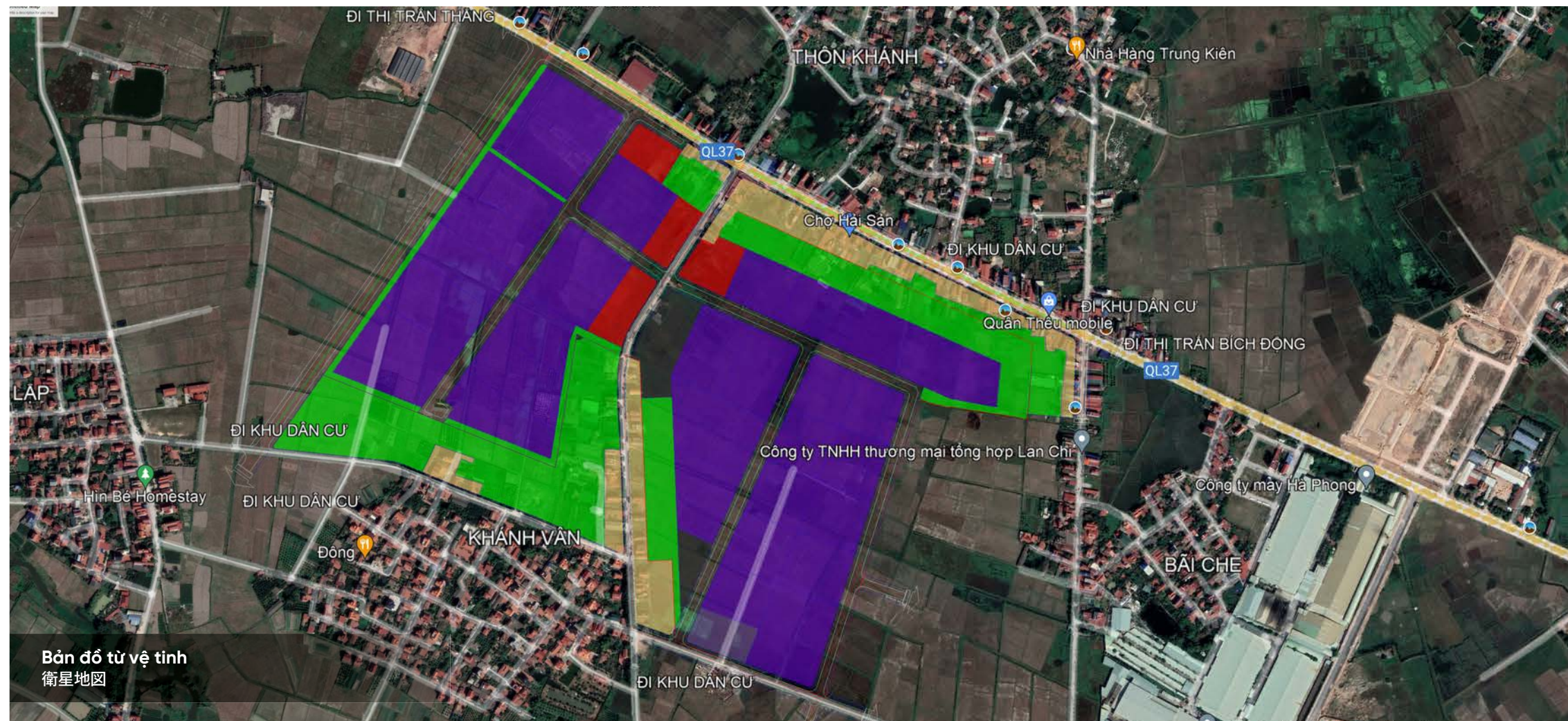
Bac Giang 県、Hiep Hoa 区、Doan Bai 社及
びLuong Phong 社の間に位置する

Chủ đầu tư

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASIC

投資家

ASIC 投資株式会社



Bản đồ từ vệ tinh
衛星地図

1. Quy mô

規模

Diện tích lập quy hoạch: Khoảng **50ha**
面積: 50ヘクタール

2. Bản đồ tổng thể

地図

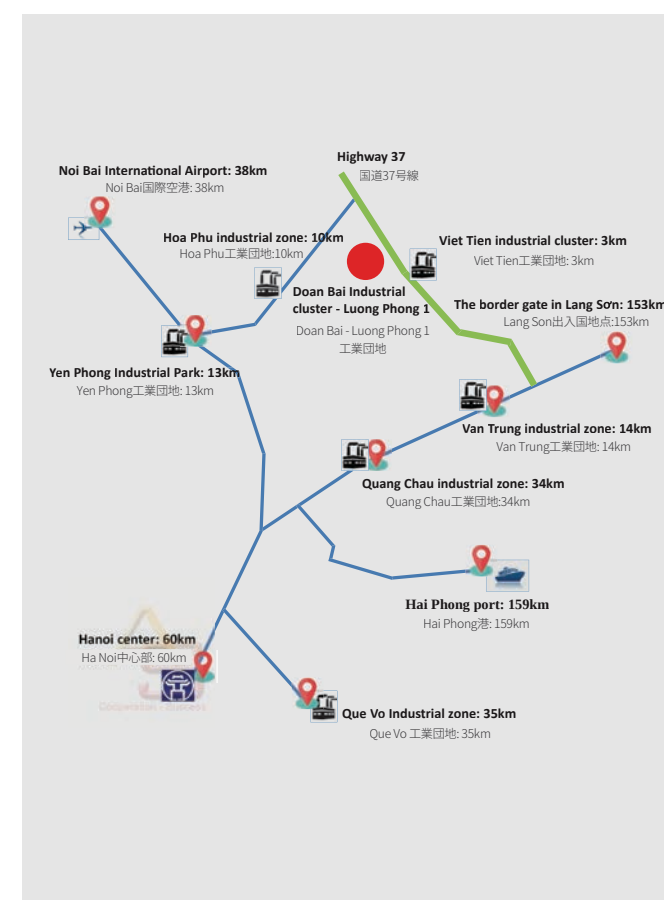
- **Phía Bắc:** Giáp đường QL 37 và khu dân cư thôn Khánh xã Lương Phong;
- **Phía Nam:** Giáp khu dân cư thôn An Hòa và thôn Bái Thượng, xã Doan Bái;
- **Phía Đông:** Giáp cụm công nghiệp Doan Bái;
- **Phía Tây:** Giáp tuyến đường quy hoạch N1 và khu dân cư thôn Khánh Vân.
- **北:** 国道37号線とAn Khanh村の住宅地、Luong Phong社に隣接する。
- **南:** Doan Bai村、Bai Thuong村、An Hoa街区の住宅地に隣接する。
- **東:** Doan Bai工業団地に隣接する。
- **西:** Khanh Van街区の住宅地及びN1企画路線に隣接する。

Cụm công nghiệp Doan Bái - Lương Phong 1 nằm trên nút giao thông quan trọng của miền Bắc Việt Nam, giao thông thuận lợi kết nối tam giác kinh tế tuyến Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và hành lang kinh tế Việt Nam - Trung Quốc theo 4 loại hình: Đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không.

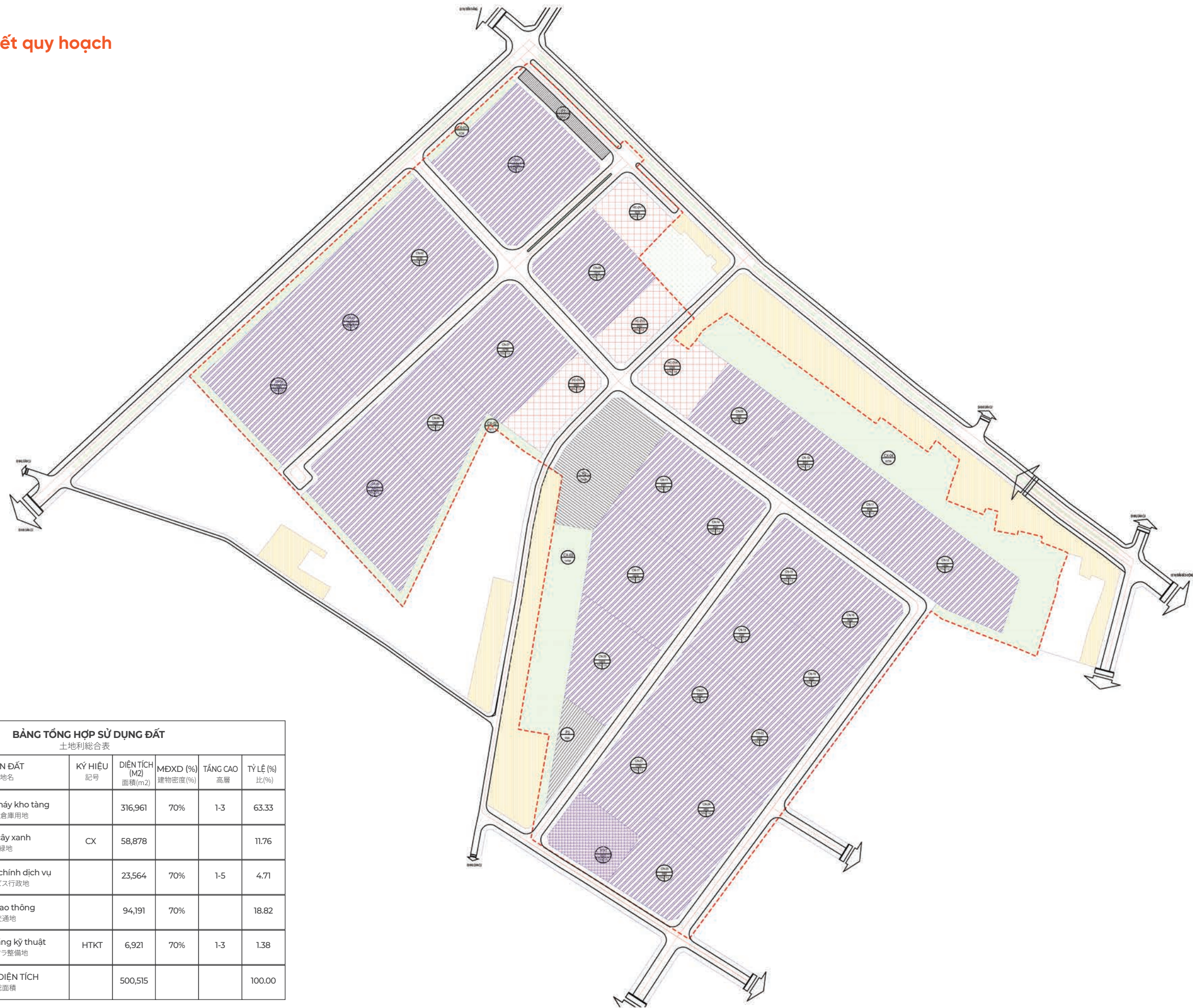
- **Đường bộ:** Tuyến từ Nam Ninh đi Lạng Sơn, Quốc lộ 1A, Quốc lộ 5.
- **Đường sắt:** Đường sắt liên tỉnh Nam Ninh - Hà Nội, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.
- **Đường thủy:** Tàu biển Việt - Trung, xuất phát từ Cảng Quốc tế Hải Phòng.
- **Đường hàng không:** Trục tiếp Việt Nam - Trung Quốc chuyển bay khởi hành từ Nội Bài Phi trường.

Doan Bai - Luong Phong 1 工業団地は、Viet Nam の北部の重要な交差点に位置し、ベトナム- 中国の経済回廊を道路、鉄道、水路、航空の4つの形で Ha Noi - Hai Phong - Quang Ninh の経済三角地帯と、結ぶ交通に便利である。

- + **道路:** Nam NinhからLang Sonまで、国道 1A 号線、国道 5 号線。
- + **鉄道:** Nam Ninh - Ha Noi 都市間鉄道、Ha Noi - Hai Phong - Quang Ninh 鉄道。
- + **水路:** Hai Phong 国際港から出航するベトナム - 中国の航行船。
- + **航空:** Noi Bai空港から出発するベトナム - 中国の直行便。



3. Bản đồ chi tiết quy hoạch
詳細企画地図



- GHỊ CHÚ ノート
- ĐẤT HÀNH CHÍNH - DỊCH VỤ 行政・サービスの土地
 - ĐẤT CÔNG NGHIỆP 工業用地
 - ĐẤT MẶT NƯỚC 水面地
 - ĐẤT KỸ THUẬT 技術地
 - ĐẤT CÂY XANH 緑地
 - RANH GIỚI QUY HOẠCH 既存の計画境界
 - MỐC GIỚI QUY HOẠCH 計画境界
 - 1 = KÝ HIỆU LÔ ĐẤT 土地区画記号
 - 2 = DIỆN TÍCH LÔ ĐẤT 土地区画面積
 - 3 = MẬT ĐỘ XÂY DỰNG 建物密度
 - 4 = TẦNG CAO 高層
 - 1 = KÝ HIỆU LÔ ĐẤT 土地区画記号
 - 2 = DIỆN TÍCH LÔ ĐẤT 土地区画面積



Chính sách ưu đãi 優遇措置

- Thời hạn thuê đất là 49 năm, được miễn tiền thuê đất trong 07 năm.
- Miễn 100% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm đầu; Giảm 50% thu nhập doanh nghiệp 4 năm tiếp theo và thuế thu nhập doanh nghiệp những năm tiếp theo là 17%.
- Chi phí dịch vụ rẻ.

借地期間は49年、地代は7年間免除される。
最初の2年間は法人所得税が100%免除される。
次の4年間の法人所得の50%を削減し、次の年の法人所得税は17%である。
低サービスコスト。

- Giá điện sản xuất
電気の価格

Năng suất 生産性	Khung giờ 時間	Giá 価格
06 -110 kV	Giờ bình thường 通常の時間	1.572 VND/kWh
06 -110 kV	Ngoài giờ cao điểm ラッシュ時間以外	1.004 VND/kWh
06 -110 kV	Giờ cao điểm ピーク時間	2.862 VND/kWh

- Giá nước sạch
水価格

Loại dịch vụ サービスの種類	Năng suất 生産性	Giá 価格
Cung cấp nước ngọt 淡水の供給	4.000 m3/day night 4,000 m3/日夜	14.000 VND/m3 14,000ドン/m3
Xử lý nước thải 廃水処理	3.600m3/day night 3,600m3/日夜	9.000 VND/m3 9,000ドン/m3

- Phí bảo trì cơ sở hạ tầng
インフラ維持費
7.000 VND/m2/năm (thay đổi theo từng năm)
7,000 VND/m2/年 (年により変動)

- Phí thu gom rác
ごみ収集料金
Theo loại rác và theo thời gian
ごみの種類・時期による

THÔNG TIN DỰ ÁN プロジェクト情報

Các ngành công nghiệp chính 主な産業

01		Ngành may mặc 衣料産業
02		Thiết bị y tế 医療機器
03		Công nghiệp phụ trợ 付帯産業
04		Hàng tiêu dùng 消費財
05		Linh kiện điện tử 電子部品
06		Chế tạo sản phẩm cơ khí 機械製品の製造

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật 技術インフラ整備

Chủ đầu tư phải cung cấp đầy đủ cơ sở hạ tầng kỹ thuật bao gồm:
投資家は、以下を含む適切な技術インフラを提供する必要がある。

01		Hệ thống giao thông 交通システム。
02		Hệ thống cung cấp điện 電気供給システム。
03		Hệ thống cung cấp nước sạch きれいな給水システム。
04		Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp và các dịch vụ công cộng khác 産業廃水処理システムおよびその他の公共サービス。

Nguồn nhân lực dồi dào với mức lương thấp 低賃の給料で豊富な人材

Dân số tỉnh Bắc Giang:
Bac Giang省の人口

- Trên 1,8 triệu người
180万人以上

Nguồn lao động chủ yếu chiếm:
主な労働力は人口の

- 60% dân số
60%を占める

Mức lương tối thiểu vùng đối với lao động qua đào tạo:

訓練を受けた労働者の地域最低給料

- 3.900.000 VND/ tháng
3,900,000 VND/月

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASIC

ASIC 投資株式会社

📍 Trụ sở: Số 9 đường Xương Giang 2, P. Ngô Quyền, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
本社: Viet Nam、Bac Giang 県、Bac Giang 市、Ngo Quyen 街区、Xuong Giang 2 通り、9番

📍 VPGD: BT07 KĐT Dreamtown, P. Tây Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam
引取先: Viet Nam、Ha Noi 市、Nam Tu Liem 区、Tay Mo 街区、Dreamtown 住宅区 BT07

📞 +84.949.207.237 (Mr. Hoang)
+84.933.487.666 (Mr. Huy)

✉️ asicland@gmail.com

🌐 www.asicland.vn



Cooperation - Success